

Bản án số: 08/2020/HS-PT

Ngày: 27-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho

Các Thẩm phán: Ông Ngô Văn Minh và bà Dương Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2020/TLPT-HS ngày 25/6/2020 đối với bị cáo Trần Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Thanh T; Sinh ngày 05/8/1985; Tại tỉnh T; Trú tại: Thôn K, xã Y, huyện H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân Ninh và bà Giang Thị Minh; có vợ là Đặng Thị Thu Hương (Đã ly hôn) và 04 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2017; Anh em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 35/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2019 của Công an huyện H, tỉnh T xử phạt 7.500.000đ về hành vi tàng trữ 05kg pháo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2019 đến ngày 28/11/2019 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn mua pháo gửi về quê tại Quảng Bình để sử dụng vào dịp tết nguyên đán năm 2020 nên vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/9/2019, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCTTER 150, biển số 82E1-094.88 tới khu vực bờ hồ nước sạch thuộc thôn Iệt, xã Pờ Y, huyện H để tìm mua pháo. Đến khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày T đang điều khiển xe trên

đường bê tông ven hồ nước sạch thì thấy một người đàn ông (không rõ lai lịch) đi bộ từ rừng hướng từ đường tuần tra biên giới đến. Gặp người này T hỏi “Có hàng không?” (Ý của T hỏi có bán pháo không?) thì người đàn ông lạ đáp “Có, lấy bao nhiêu?”. T nói: “Lấy ba mươi hộp pháo loại 49, giá bao nhiêu?”. Người này đáp giá “Mười triệu đồng” thì T đồng ý mua, khoảng 02 phút sau, người đàn ông lạ nói “Đưa ra đây” thì có ba người đàn ông lạ khác đi từ bụi cây ven đường ra, mỗi người ôm một túi nilon màu đen bên trong có chứa pháo đến. T dùng tay sờ vào các túi nilon thì nhận biết được bên trong túi có chứa nhiều hộp pháo. T đưa cho người đàn ông lạ số tiền 10.000.000đ, rồi bê 03 túi nilon chứa pháo để lên xe mô tô chở về cất giấu tại rẫy cà phê ở thôn Kon Khôn, xã Pờ Y.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho nhà xe Hùng Hoàng chạy tuyến Gia Lai đi Hà Tĩnh thì gặp phụ xe là Hoàng Văn Dũng nghe máy. T nói “Cho gửi 03 thùng hàng về Quảng Bình”. Dũng nói “Đón ở đâu?”. T trả lời “Đón ở Ngọc Hồi” rồi cúp máy. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Dũng gọi điện thoại cho T “Xe đang dừng cho khách ăn cơm ở Tân Cảnh, Đắk Tô, đón lấy hàng ở đâu?”, T đáp: “Đón ở đoạn qua bùng binh, đường đôi đi cửa khẩu, khi nào ăn cơm xong, xe bắt đầu đi thì gọi cho tôi qua số 0333406339 vì sim kia hết tiền rồi”. Đến khoảng 18 giờ 00 phút, Dũng gọi điện thoại cho T nói “Nhà xe vừa ăn cơm xong, bắt đầu đi lên huyện H”. T liền điều khiển xe mô tô biển số 82E1-094.88 đi vào rẫy đến chỗ cất giấu pháo và lần lượt bê 03 túi nilon màu đen có chứa pháo, T để 02 túi trên yên sau xe rồi lấy dây thun buộc lại, 01 túi nilon để ở бага xe. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi theo quốc lộ 40 ra thị trấn Plei Kần, rồi tiếp tục đi theo đường Hồ Chí Minh lên hướng huyện ĐắkGlei. Đến khoảng 18 giờ 20 phút, T đi đến đoạn qua thôn Nông Nội, xã Đắk Nông thì nhận được điện thoại của Dũng nói: “Cứ đi tiếp đi khi nào thấy xe sẽ gọi lại” rồi điều khiển xe chạy chậm trên đường Hồ Chí Minh để đợi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút thấy xe ô tô khách Hùng Hoàng biển số 81B-015.75 vừa chạy qua, T liền gọi điện thoại cho Dũng nói: “Dừng lại đi”. Ngay sau đó Dũng nói tài xế xe khách là anh Nguyễn Quốc Việt dừng xe lại, Dũng từ trên xe đi xuống thấy T chờ hàng đi đến, Dũng hỏi: “Anh gửi 03 thùng hàng về Quảng Bình đúng không?”, T đáp “Ừ”. Sau đó Dũng phụ T tháo dây thun buộc 02 túi nilon phía sau xe và lần lượt bê 02 túi này và 01 túi ở бага xe lên khoang hành khách của xe ô tô, để ở giường nằm số B6, tầng 2. Sau khi đưa hàng lên xe xong T nói với Dũng “Cứ đi đi lát nữa tôi gửi số điện thoại người nhận cho”. Khi Dũng vừa lên xe đi thì T bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Sau đó tổ công tác tiến hành truy đuổi xe ô tô khách Hùng Hoàng biển số 81B-015.75 để kiểm tra và phát hiện toàn bộ số pháo T vừa gửi lên xe.

Tại bản kết luận giám định số 578/KL-GĐ ngày 03/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 30 (Ba mươi) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “HAPPY BOOM- KK0049-49 SHOTS”, bên trong mỗi hộp đều có 49 (Bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau, đựng trong 03 thùng caton gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ

(Có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu), có tổng khối lượng 57,7kg.

Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T đã quyết định.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt Trần Thanh T 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành hình phạt. Trần Thanh T được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2019 đến ngày 28/11/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/5/2020, bị cáo Trần Thanh T kháng cáo với nội dung xin Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã phối hợp với cơ quan Biên phòng phát hiện tội phạm về vận chuyển hàng cấm. Do hoàn cảnh gia đình phải nuôi con nhỏ nên xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền hoặc giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo ở mức nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đối với kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền: VKS thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ pháo, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển pháo nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Mặt khác, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chỉ có tài sản duy nhất là quyền sử dụng đất và nhà là nơi bị cáo và gia đình hiện đang sinh sống, nếu áp dụng hình phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành. Do vậy, đề nghị không chấp nhận kháng cáo đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm Giấy xác nhận của Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Bờ Y ngày 25/5/2020 về việc bị cáo đã tích cực cùng cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ người phạm tội đối tượng Nguyễn Tất Dũng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” nên cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 22 đến 25 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xử phạt tiền hoặc giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Trần Thanh T kháng cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự là đúng quy định.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Trần Thanh T có hành vi mua 30 hộp pháo khối lượng 57,7kg, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) cất giấu ở rẫy cà phê ở thôn Kon Khôn, xã Pờ Y từ khoảng 01 giờ 00 phút đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/9/2019 nhằm mục đích chờ xe khách để vận chuyển về Quảng Bình sử dụng vào dịp tết nguyên đán năm 2020. Khi đã gửi được pháo lên xe khách Hùng Hoàng vừa đi được một đoạn thì bị cáo bị bắt quả tang.

Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử bị cáo Trần Thanh T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự mức phạt tiền thì bị phạt từ 300.000.000đ đến 1.000.000.000đ hoặc phạt tù từ 2 năm đến 5 năm. Bị cáo bị cấp sơ thẩm xử phạt tù với mức hình phạt là 28 (Hai mươi tám) tháng.

Xét thấy, quá trình xét xử sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đã được hưởng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm Giấy xác nhận của Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Bờ Y ngày 25/5/2020 về việc bị cáo đã tích cực cùng cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ người phạm tội đối tượng Nguyễn Tất Dũng có xác nhận hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền là có căn cứ xem xét. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” nên cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng.

Như vậy, tại cấp phúc thẩm bị cáo được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ mới, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về việc bị cáo xin xử phạt tiền thấy theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự bị cáo có đủ điều kiện để xử phạt tiền là hình phạt chính. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được tài liệu gì thể hiện điều kiện kinh tế của bị cáo đảm bảo cho việc thi hành án phạt tiền. Ngoài ra, bị cáo có một tiền sự ngày 21/7/2019 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ 05 kg pháo. Xét thấy, tình hình tội phạm về pháo nổ tại biên giới nước Việt Nam và Lào đang có chiều hướng ngày càng gia tăng. Vừa qua trên địa bàn huyện H các cơ quan chức năng đã phát hiện, bắt giữ nhiều tội phạm về hành vi buôn bán, vận chuyển và tàng trữ pháo. Như vậy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với người phạm tội và cũng nhằm phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm đang có chiều hướng ngày càng tăng như hiện nay.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thanh T sửa bản án hình sự sơ thẩm về mức án phạt tù đối với bị cáo và không chấp nhận kháng cáo xin xử hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Ngoài ra, có một số thiếu sót cần nhắc nhở các cơ quan tiến hành tố tụng rút kinh nghiệm: Khi Cơ quan điều tra giao bản kết luận điều tra và Viện kiểm sát giao bản cáo trạng cho bị cáo chưa thể hiện trong biên bản giao nhận về việc giải thích, thông báo cho bị cáo biết về quyền được đọc, ghi chép, sao tài liệu liên quan đến việc buộc tội theo Điều 4 Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018.

[5]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T đề ngày 26/5/2020 và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án. Bị cáo Trần Thanh T được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2019 đến ngày 28/11/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Thanh T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm

4. Về các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/8/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KT;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Pho (Đã ký)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh

Dương Thị Vân

Nguyễn Văn Pho